



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : ____ Yes, ____ No

EXIT VISA: ____ Yes ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG TON QAI
Last Middle First

Current Address 383/11B/274 Ba Hat Q10. Ho Chi Minh City

Date of Birth 08/10/1922 Place of Birth Thái Bình

Previous Occupation (before 1975) Major & Aerial
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06-1975 To 05-1980

3. SPONSOR'S NAME: HOANG DINH NGHIA
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LE THI-BY	1922	wife
HOANG CHINH NGHIEU	1957	son
HOANG CHINH NGHI	1962	son
HOANG-LE-NGA	1964	daughter
HOANG LE NGU	1967	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại: TÂN HIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Mẫu số 001-QL
TG, ban hành
theo công văn
số 2565 ngày 27
tháng 11 năm 72.

Số: 139 GR

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 9-6 - BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội Vụ.

Thi hành án văn, quyết định tha số 40/QĐ ngày 28
tháng 4 năm 1980

của BỘ NỘI VỤ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: HOÀNG TÔN OAT

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1922

Nơi sinh THÁI BÌNH.

Nơi đang ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

11B/274 hẻm 383 bà hạt Quận 10 thành phố HỒ CHÍ MINH.

Cán tội Thiếu tá chủ sự phòng kế toán ngân sách.

Bị bắt ngày 13 tháng 6 năm 1975. Án phạt TTCT.

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị täng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về cư trú tại 11B/hẻm Bà hạt quận 10 thành phố HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quản chỗ tại địa phương Sáu tháng. không được cư trú trong thành phố.

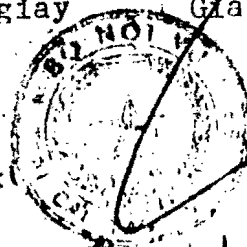
Lấn tay ngón trỏ phải
Của HOÀNG TÔN OAT.

Danh bạ số 006970

TÂN HIỆP.

Họ tên, chữ ký / Ngày 06 tháng 05 năm 1980
Người được cấp giấy Giám thị

HOÀNG TÔN OAT



Chứng tá: Đào Hồng

ngày 28/7/87

Cher Dan -

Hôm nay bên này có việc bàn thảo giữa chính phủ
về vụ ODP. Vẫn có phân hợp - nhưng không biết mình có
tên trong danh sách không? - là vậy. Một số tên bạn có tên với
vợ và con này. Tôi chỉ biết từ từ "Hầu như là vậy" - nhưng
tôi sao lại biết với tất cả gia đình, rất tự nhiên vào nhà chỉ
bên đó có giúp giúp được - và một bên kia tôi biết tất
anh giúp được. Anh đưa người bạn thân của tôi. Tôi vào
đến giờ chưa có lấy từ đó ODP gì cả - và có địa điểm trên
bản đồ - vậy thì phải làm sao, mà không biết ai đây anh
vì vậy tôi phải biết anh giúp được - đó là anh đưa anh
có giấy ra tại - còn bây giờ các bạn học ACO 2 năm 1980
tại Fort Benning ở GA đã thất bại. Vậy anh biết anh với
con anh ở địa điểm khác bị bắt giữ sau anh học anh biết
anh ca tay giúp vậy -

Mọi việc tại Anh cũng đi, biết vấn đề của tôi tuy nhiên
ODP vì anh biết là đã đến đây? và biết anh biết anh giúp tôi
ODP vì anh biết là anh đưa anh đến đây anh giúp tôi -

Cher Dan, Anh gửi lời thân ái - Thân ái các cháu và anh
Anh luôn may mắn và luôn luôn ở đây. - Cher

INTAKE FORM

Prisoner's name : HOANG TON OAI
Date & place of birth : August 10, 1922 . Thai Binh
Sex : Male
Marital status : Married
Address in Viet Nam : 383/11B/274, BA HAT, Q.10.-T/P Ho Chi Minh.-Viet Nam.
Political Prisoner : Yes - From : 1975 -To : 1980
Place of Re - Education - camp HOC MON and camp TAN HIEP
Profession : RVN ARMY
Education in US : ACO2 course, Fort BENNING, GA. in 1960
Rank : Major
Occupation : Chief office of Foreign Aid Budget of Ministry of Rural Development.
Application for ODP : Not yet
Number of dependents accompanying: 7
Name & Address of sponsor/relative in US: { *Hoàng đình nghĩa*
CA 92640 - USA.

Name of dependents accompanying:	D.O.P	Relationship to P.A
1- LE THI BÝ	: 1922	Wife
2-HOANG CHINH NGHIEM	: Aug.3rd, 1959	Son
3-HOANG CHINH NGHI	: March 25, 1962	Son
4-HUANG LE NGA	: July 19, 1964	Daughter
5-HOANG LE NGU	: April 2, 1967	Daughter
6-NGUYEN KIM TRANG	: Jan. 19, 1960	Daughter in law
7-HOANG DUC NGUYEN KHOA	: April 17, 1986	Grandson

INTAKE FORM

Prisoner's name : HOANG TON OAI
Date & place of birth : August 10, 1922 . Thai Binh
Sex : Male
Marital status : Married
Address in Viet Nam : 383/11B/274, BA HAT, Q.10.-T/P no Chi Minh.-Viet Nam.
Political Prisoner : Yes - From : 1975 -To : 1980
Place of Re - Education - camp HOC MON and camp TAN HIEP
Profession : RVN ARMY
Education in US : ACO2 course, Fort BENNING, GA. in 1960
Rank : Major
Occupation : Chief office of Foreign Aid Budget of Ministry of Rural Development.
Application for UDP : Not yet
Number of dependents accompanying: 7
Name & Address of sponsor/relative in US: } *Hoàng Đình Nghĩa*

CA 92640 - USA.

<u>Name of dependents accompanying:</u>	<u>D.O.P</u>	<u>: Relationship to P.A</u>
1- LE THI BY	: 1922	Wife
2-HOANG CHINH NGHIEM	: Aug.3rd, 1959	Son
3-HOANG CHINH NGHI	: March 25, 1962	Son
4-HUANG LE NGA	: July 19, 1964	Daughter
5-HOANG LE NGU	: April 2, 1967	Daughter
6-NGUYEN KIM TRANG	: Jan. 19, 1960	Daughter in law
7-HOANG DUC NGUYEN KHOA	: April 15, 1986	Grandson

ngày 28/7/87

Cher Dan -

Hôm nay bên này có việc bận thảo luận & chỉnh sửa về vụ ODP. Vẫn có phần bực - nhưng không biết mình có tên trong danh sách không? - Là vậy, anh Alexei bạn có đến hỏi tôi về vụ này. Tôi chỉ biết từ từ "Đầu đuôi là biết" - nhưng dù sao hơi buồn, tôi rất gần gũi, rất tự nhiên gần anh, anh đã cố gắng giúp đỡ - và một lần nữa tôi buồn, anh giúp đỡ anh, đôi người bạn thân của tôi. Hôm nay đến giờ chia sẻ, lần đó ODP gọi cả - là ở địa điểm phân tích - vậy thì phải làm thế, mà không biết ai cần anh? - và vậy tôi phải giúp anh. Tôi ở đây đôi lúc có giấy ra tài - còn bây giờ là hóa học ACO2 năm 1960 tại Fort Benning & GA đã thất bại. Vậy anh muốn làm với con nhai cái ở địa điểm như lý học glucose sau đó hơi mệt như anh ta đang giúp vậy -

Mong được tin anh sớm đi, biết vấn đề của tôi tuy nhiên ODP thì anh đừng hi vọng đến đâu? và biết nhất định gặp tôi ở ODP thì anh đừng hi vọng đến đâu? vậy đây là công lý vậy thôi -

Cher Dan, anh sẽ lời thề anh - thề các cháu và anh anh luôn may mắn và luôn được ở cùng. - Cher

BỘ NỘI VỤ
Trại: TÂN HƯP
Số: 139 / ĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
Mẫu số 001-2L
TC, ban hành
theo công văn
số 2565 ngày 27
tháng 11 năm 72.

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 9-5 - BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội Vụ.
Thi hành án văn, quyết định của số 40/QĐ ngày 28
tháng 11 năm 1980

của BỘ NỘI VỤ.

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: HOÀNG TÔN OAT

Họ, tên thường gọi: _____

Họ, tên bí danh: _____

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1922

Nơi sinh: THÁI BÌNH.

Nơi đang ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt
11B/274 hẻm 383 Bà Hạt Quận 10 thành phố HỒ CHÍ MINH.

Cán tội: Thiếu tá chủ sự phòng kế toán ngân sách.

Bi bắt ngày 13 tháng 6 năm 1975. Án phạt: TTCT.

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị täng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về trú tại 11B/hẻm Bà Hạt Quận 10 thành phố HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo: _____

Quản chế tại địa phương Sáu tháng không được cư trú trong thành phố.

Lần tay ngăn trở phải

Của HOÀNG TÔN OAT.

Danh tập số 006020

TÂN HƯP.

Họ tên, chữ ký / Ngày 06 tháng 05 năm 1981
Người được cấp giấy / Giám thị

HOÀNG TÔN OAT



Chứng tá: Đào Hùng

BỘ NỘI VỤ
Trại: TÂN HIỆP
Số: 130 / QAT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
Số: 001-21
TC, ban hành
theo công văn
số 2565 ngày 27
tháng 11 năm 72.

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 9-5 - BCA/IT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội Vụ.
Thi hành án văn, quyết định của số 40/QĐ ngày 28
tháng 4 năm 1980

của BỘ NỘI VỤ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: HOÀNG TÔN OAT

Họ, tên thường gọi: _____

Họ, tên bí danh: _____

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1922

Nơi sinh: THẤT BÌNH

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
11B/274 hẻm 383 Bà Hạt Quận 10 thành phố HỒ CHÍ MINH.

Cán tội: Thiếu tá chủ sự phòng kế toán ngân sách.

Bị bắt ngày 13 tháng 6 năm 1975. Án phạt: TTCT.

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị täng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về trú tại 11B/hẻm Bà Hạt Quận 10 thành phố HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo: _____

Quản chế tại địa phương Sáu tháng không được cư trú trong thành phố.

Lần tay ngăn trở phải

Của HOÀNG TÔN OAT.

Danh bạ số 006070

TÂN HIỆP.

Họ tên, chữ ký / Ngày 05 tháng 05 năm 1980
Người được cấp giấy / Giám thị

HOÀNG TÔN OAT



Chứng tá: Đào Hồng

BỘ NỘI VỤ
Trại: TÂN HIỆP
Số: 139 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
Hầu số 001-1
TG, ban hành
theo công văn
số 2565 ngày 27
tháng 11 năm 72.

GIẤY RA TRAI

Theo thông tư số 9/6 - BCA/IT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội Vụ.
Thi hành án văn, quyết định tha số 40/QĐ ngày 28
tháng 4 năm 1980

của BỘ NỘI VỤ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: HOÀNG TÔN OAT

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1922

Nơi sinh THẤT BÌNH.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

11B/274 hẻm 383 Bà Hạt Quận 10 thành phố HỒ CHÍ MINH.

Cao tổi Thiếu tá chủ sự phòng kế toán ngân sách.

Bị bắt ngày 13 tháng 6 năm 1975. Án phạt TTCT.

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về cư trú tại 11B hẻm Bà Hạt Quận 10 thành phố HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quản chế tại địa phương Sáu tháng không được cư trú trong thành phố.

Lần tay ngón trái phải

Của HOÀNG TÔN OAT.

Danh bạ số 006929

TÂN HIỆP.

Họ tên, chữ ký

Người được cấp giấy

Ngày 06 tháng 05 năm 1981

Giám thị

HOÀNG TÔN OAT

Trưng tá: Đào Hồng

BỘ NỘI VỤ
Trại: TÂN HIỆP
Số: 139 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
Mẫu số 001-11
TC, ban hành
theo công văn
số 2565 ngày 27
tháng 11 năm 72.

GIẤY RA TRAI

Theo thông tư số 9-6 - BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội Vụ.
Thi hành án văn, quyết định tha số 40/QĐ ngày 28
tháng 4 năm 1980

của BỘ NỘI VỤ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: HOÀNG TÔN OAI

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1922

Nơi sinh THÁI BÌNH.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
11B/274 hẻm 383 Bà Hạt Quận 10 thành phố HỒ CHÍ MINH.

Cán tội Thiếu tá chủ sự phòng kế toán ngân sách.

Bị bắt ngày 13 tháng 6 năm 1975. Án phạt TTCT.

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về cư trú tại 11B/274 hẻm Bà Hạt Quận 10 thành phố HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo _____

Quản chỗ tại địa phương Sáu tháng không được cư trú trong
thành phố.

Lần tay ngón trỏ phải
của HOÀNG TÔN OAI.

Danh bản số 006920

TÂN HIỆP.

Họ tên, chữ ký / Ngày 05 tháng 05 năm 1981
Người được cấp giấy _____ Giám thị

HOÀNG TÔN OAI

Chứng tá: Đào Hồng

INTAKE FORM

Prisoner's name : HOANG TON OAI
Date & place of birth : August 10, 1922 . Thai Binh
Sex : Male
Marital status : Married
Address in Vietnam : 383/11B/274, BA MAT, Q.10.-T/P no Chi Minh.-Viet Nam.
Political Prisoner : Yes - From : 1975 -To : 1980
Place of Re - Education - camp HOC MON and camp TAN HIEP
Profession : RVN ARMY
Education in US : ACO2 course, Fort BENNING, GA. in 1960
Rank : Major
Occupation : Chief office of Foreign Aid Budget of Ministry of Rural Development.
Application for ODP : Not yet
Number of dependents accompanying: 7
Name & Address of sponsor/relative in US: { Hoang Dinh Nghia

CA 92040 - USA.

Name of dependents accompanying:	D.O.P	Relationship to P.A
1- LE THI BY	: 1922	Wife
2-HOANG CHINH NGHIEM	: Aug.3rd, 1959	Son
3-HOANG CHINH NGHI	: March 25, 1962	Son
4-HUANG LE NGA	: July 19, 1964	Daughter
5-HOANG LE NGU	: April 2, 1967	Daughter
6-NGUYEN KIM TRANG	: Jan. 19, 1960	Daughter in law
7-HOANG DUC NGUYEN KHOA	: April 15, 1986	Grandson

ngày 28/7/87

Cher Dan -

Hôm nay bên này có việc bàn thảo giữa 2 chính phủ về vụ ODP. Bên có phần hy vọng - nhưng không biết mình có tên trong danh sách không? - là vậy. Chắc chắn bên có tên bởi tôi sẽ về đây. Tôi chỉ biết từ từ "Đầu đuôi là biết" - nhưng lúc nào mới biết, tôi rất quan tâm, rất tự hào về anh chị bên đó cố gắng giúp đỡ - và một lần nữa tôi muốn anh chị giúp đỡ anh chị đại diện bên Thái này tới. Tôi vào đến giờ chưa có lấy, tôi sẽ ODP giờ cả - là sẽ địa điểm phân phát - vậy thì phải làm thôi, mà không biết ai cần nhất - vì vậy tôi phải nhờ anh giúp đỡ - tôi sẽ ở đây đại diện có giấy ra hai - còn bây giờ học Malaya học ACO2 năm 1960 tại Fort Benning ở GA đã thất bại - vậy như vậy là với con như đại ở địa điểm như lý học giáo sư và học như anh anh ra tay giúp vậy -

May được là anh sớm đi, biết vấn đề của tôi tuy được ODP vì anh chắc là đã đến đây? và biết là anh đang giúp tôi ở ODP vì anh chắc là đã đại diện này đến đây cũng lý vọng lớn -

Cher tôi gửi lời chào anh - Chúc các cháu và anh anh luôn may mắn và luôn tươi ở đây. - Cher